

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THỊ TRẤN TRẠI CAU**

Số: 212/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Trại Cau, ngày 05 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán  
ngân sách thị trấn Trại Cau Quý I năm 2022**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN TRẠI CAU**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;*

*Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định 163/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN;*

*Căn cứ Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách;*

*Căn cứ Quyết định số 5388/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND huyện Đông Hỷ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước huyện Đông Hỷ năm 2022;*

*Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 30/12/2021 của HĐND thị trấn Trại Cau về việc thông qua dự toán thu - chi ngân sách thị trấn Trại Cau năm 2022;*

*Xét đề nghị của bộ phận kế toán ngân sách,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách thị trấn Trại Cau Quý I năm 2022 (theo các Biểu đính kèm Quyết định này).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Văn phòng HĐND và UBND, Ban tài chính tổ chức thực hiện Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- UBND huyện;
- Phòng TC-KH huyện;
- Đảng ủy- HĐND TT;
- Các cơ quan đoàn thể;
- Các tổ trưởng;
- Lưu: VP UBND.



**CHỦ TỊCH**

**Nghiêm Sơn Hà**



## CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ 1- NĂM 2022

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm	Ước thực hiện Quý 1/2022	So sánh
A	B	1	2	3=2/1
<b>I</b>	<b>TỔNG SỐ THU</b>	<b>4.508.000,000</b>	<b>1.126.953</b>	<b>25,0</b>
1	Các khoản thu xã hưởng 100%	197.000	100.296	50,9
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	488.000	28.357	5,8
3	Thu bổ sung	3.823.000	998.300	26,1
	- Thu bổ sung cân đối	3.823.000	957.000	25,0
	- Thu bổ sung có mục tiêu	0,000	41.300	
4	Thu chuyển nguồn			
<b>II</b>	<b>TỔNG SỐ CHI</b>	<b>4.508.000,000</b>	<b>837.152</b>	<b>18,6</b>
1	Chi đầu tư phát triển			
2	Chi thường xuyên	4.376.000,000	837.152	19,1
3	Tiết kiệm chi 10%	60.000		
4	Dự phòng	72.000		



**ƯỚC THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ QUÝ I NĂM 2022**

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2022		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ I NĂM 2022		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	<b>TỔNG THU</b>	<b>5.157.000</b>	<b>4.508.000</b>	<b>1.253.892</b>	<b>1.126.953</b>	<b>24,3</b>	<b>25,0</b>
<b>I</b>	<b>Thu hưởng điều tiết</b>		<b>685.000</b>	<b>255.592</b>	<b>128.653</b>		<b>18,8</b>
<b>1</b>	<b>Các khoản thu 100%</b>	<b>197.000</b>	<b>197.000</b>	<b>100.296</b>	<b>100.296</b>	<b>50,9</b>	<b>50,9</b>
-	Phí, lệ phí	112.000	112.000	67.296	67.296	60,1	60,1
+	<i>Phí hộ tịch, chứng thực</i>	<i>59.000</i>	<i>59.000</i>	<i>11.896</i>	<i>11.896</i>	<i>20,2</i>	<i>20,2</i>
+	<i>Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh</i>	<i>53.000</i>	<i>53.000</i>	<i>55.400</i>	<i>55.400</i>	<i>104,5</i>	<i>104,5</i>
-	Thu khác	85.000	85.000	33.000	33.000	38,8	38,8
+	<i>DVSD DTBH tại chợ</i>	<i>80.000</i>	<i>80.000</i>	<i>33.000</i>	<i>33.000</i>	<i>41,3</i>	<i>41,3</i>
+	<i>Thu phạt</i>	<i>5.000</i>	<i>5.000</i>	<i>0</i>	<i>0</i>	<i>0,0</i>	<i>0,0</i>
<b>2</b>	<b>Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %</b>	<b>1.137.000</b>	<b>488.000</b>	<b>155.296</b>	<b>28.357</b>	<b>13,7</b>	<b>5,8</b>
<b>2.1</b>	<b>Các khoản thu phân chia</b>	<b>1.137.000</b>	<b>488.000</b>	<b>155.296</b>	<b>28.357</b>	<b>13,7</b>	<b>5,8</b>
-	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	8.000	8.000	994	994	12,4	12,4
-	Lệ phí trước bạ nhà, đất	99.000	50.000	29.216	14.608	29,5	29,2
-	Thuế GTGT	430.000	430.000	12.755	12.755	3,0	3,0
-	Thuế TNCN	600.000		112.331		18,7	
+	<i>Thuế TNCN từ kinh doanh</i>	<i>215.000</i>		<i>6.823</i>		<i>3,2</i>	
+	<i>Thuế TNCN từ chuyển quyền SDD</i>	<i>385.000</i>		<i>105.508</i>		<i>27,4</i>	
<b>2.2</b>	<b>Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định</b>						
<b>II</b>	<b>Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)</b>						
<b>III</b>	<b>Thu chuyển nguồn</b>						
<b>IV</b>	<b>Thu kết dư ngân sách năm trước</b>						
<b>V</b>	<b>Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên</b>	<b>3.823.000</b>	<b>3.823.000</b>	<b>998.300</b>	<b>998.300</b>		<b>26,1</b>
-	Thu bổ sung cân đối	3.823.000	3.823.000	957.000	957.000		25,0
-	Thu bổ sung có mục tiêu			41.300	41.300		#DIV/0!



## ƯỚC THỰC HIỆN DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ I NĂM 2022

Đơn vị: 1000 đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2022			Ước thực hiện Quý I năm 2022			So sánh (%)		
		Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng	ĐTPT	TX
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3
	<b>TỔNG CHI</b>	<b>4.508.000</b>		<b>4.508.000</b>	<b>837.152</b>		<b>837.152</b>	<b>18,6</b>		<b>18,6</b>
<b>I</b>	<b>Trong đó:</b>	<b>4.376.000</b>		<b>4.376.000</b>	<b>837.152</b>		<b>837.152</b>	<b>19,1</b>		<b>19,1</b>
1	Chi giáo dục	0								
2	Chi dụng, chuyển giao công nghệ	0								
3	Chi y tế	0			0					
4	Chi văn hóa, thông tin	35.000		35.000	0					
5	Chi phát thanh, truyền thanh	0								
6	Chi thể dục thể thao	25.000		25.000						
7	Chi bảo vệ môi trường	360.000		360.000	46.728		46.728			
8	Chi các hoạt động kinh tế	300.000		300.000	21.586		21.586	7,2		7,2
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	3.597.000		3.597.000	756.805		756.805	21,0		21,0
10	Chi cho công tác xã hội	59.000		59.000	12.033		12.033	20,4		20,4
11	Chi khác									
<b>II</b>	<b>Tiết kiệm chi</b>	<b>60.000</b>		<b>60.000</b>						
<b>III</b>	<b>Dự phòng ngân sách</b>	<b>72.000</b>		<b>72.000</b>						

*Trại Cau, ngày 01 tháng 4 năm 2022*

## **CÔNG KHAI THUYẾT MINH**

### **Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách thị trấn Trại Cau Quý I năm 2022**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;*

*Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định 163/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN;*

*Căn cứ Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách;*

*Căn cứ Quyết định số 5388/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND huyện Đồng Hỷ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước huyện Đồng Hỷ năm 2022;*

*Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 30/12/2021 của HĐND thị trấn Trại Cau về việc thông qua dự toán thu - chi ngân sách thị trấn Trại Cau năm 2022;*

UBND thị trấn thực hiện công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách thị trấn Trại Cau Quý I năm 2022 như sau:

#### **1. Thu ngân sách Quý I năm 2022:**

- Các khoản thu hưởng điều tiết đạt 128,653/685 triệu đồng = 18,8% dự toán. Trong đó, một số khoản thu đạt tỷ lệ cao như thu phạt đạt 840,1%, Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh đạt 98,3%,

#### **2. Chi ngân sách Quý I năm 2022:**

Tổng chi thường xuyên ngân sách đạt 837,152/4.376,0 triệu đồng = 19,1% dự toán.

#### **3. Đánh giá tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách Quý I năm 2022:**

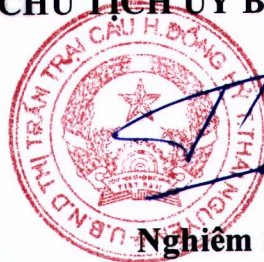
Có được kết quả thu - chi ngân sách trên là do ngay từ đầu năm 2022 UBND thị trấn đã xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và dự toán ngân sách năm 2022 theo đúng thời gian quy định, đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ ngay từ đầu năm. Hàng tháng, hàng quý họp đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của tháng, của quý và đề ra phương hướng, giải pháp để thực hiện nhiệm vụ 9 tháng tiếp theo của năm.

Đảng ủy, HĐND - UBND cùng các ban ngành đoàn thể tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp tiết kiệm chi tiêu, chống thất thu ngân sách, thực hiện cải cách hành chính đã tạo điều kiện thực hiện tốt dự toán ngân sách được giao.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, trong Quý I đầu năm 2022 công tác tài chính - ngân sách của thị trấn Trại Cau gặp phải một số khó khăn như: Nhận thức của người dân về việc tự kê khai và kê khai nghĩa vụ nộp thuế trong hoạt động sản xuất kinh doanh chưa cao nhất là trong lĩnh vực thuế vận tải và thuế xây dựng.

Trong Quý I năm 2022, UBND thị trấn thực hiện các khoản chi thường xuyên bám sát so với dự toán đầu năm, thanh toán đầy đủ, kịp thời các khoản chi theo chế độ chính sách của nhà nước, bổ sung kịp thời các khoản bổ sung có mục tiêu để chi trả cho các nhiệm vụ đảm bảo không bị nợ đọng. Nói chung, trong Quý I năm 2022 đảm bảo các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh ở địa phương.

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN**



**Nghiêm Sơn Hà**